

TUẦN 22

Thứ Hai, ngày 29 tháng 1 năm 2024

TOÁN

LUYỆN TẬP (Tiết 107)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS củng cố lại bảng chia 2, bảng chia 5.
- Làm được các bài toán giải có tình huống thực tế
- Phát triển năng lực tính toán, kỹ năng tính nhẩm
- Phát triển kỹ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (3 - 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Tiếp sức*” đọc lại bảng chia 2, 5.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV giới thiệu bài và ghi bảng.

Hoạt động Luyện tập, vận dụng: Vận dụng bảng nhân và chia 2 để làm bài tập (20 - 25')

Bài 1 (trang 25): Tính.

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- GV yêu cầu HS thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính
- GV nêu:
 - + Ta viết số thích hợp vào chỗ nào?
 - + Tính theo hướng nào?
- Tính theo chiều mũi tên từ trái sang phải.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Vở thực hành.
 - a) $10 : 2 = 5$; $5 \times 4 = 20$
 - b) $5 \times 4 = 20$; $20 : 2 = 10$
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2 (trang 25):

- Gọi HS phân tích bài toán.
- + Bài toán cho biết điều gì? Hỏi gì?
- + Để biết bạn Nam trang trí được bao nhiêu đèn ông sao ta làm như thế nào?
- HS thảo luận nhóm đôi và làm vào vở ô li.

Bài giải

Số chiếc đèn ông sao được trang trí là:

$$30 : 5 = 6 \text{ (chiếc đèn)}$$

Đáp số: 6 chiếc đèn.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3:

Trò chơi “Chọn tấm thẻ nào”

- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.
- GV thao tác mẫu.
- GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.
- HS thực hiện chơi theo nhóm 4.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Hoạt động củng cố: Củng cố lại bảng chia 2 và bảng chia 5. (3 - 5')

- Yêu cầu HS đọc lại bảng chia 2, bảng chia 5.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 7: HẠT THÓC

ĐỌC: HẠT THÓC (Tiết 211, 212)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS đọc đúng các tiếng trong bài. Đọc rõ ràng , ngắt nghỉ đúng nhịp thơ.
- 100% HS hiểu nội dung bài: nói về cuộc đời vất vả, gian truân của hạt thóc và sự quý giá của hạt thóc đối với con người
- Yêu quý và trân trọng hạt thóc cũng như công sức lao động của mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Khám phá bí mật dưới đáy biển*
- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài: *Hạt Thóc*

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 - 27')

a. Đọc văn bản.

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp
- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu
 - + Bài đọc chia thành mấy đoạn? Cách chia như thế nào?
- GV kết luận:
 - + Bài đọc chia thành 4 khổ
 - + Khổ thơ 1: Từ đầu đến *bão đông*
 - + Khổ thơ 2: Tiếp cho đến *thiên tai*
 - + Khổ thơ 3: Tiếp cho đến *ngàn xưa*
 - + Khổ thơ 4 : còn lại
- HS đọc nối tiếp từng khổ
- GV nhận xét.
- HS luyện đọc ngắt nghỉ

*Tôi chỉ là hạt thóc/
Không biết hát/ biết
cười/ Nhưng tôi luôn có
ích/
Vì nuôi sống con người//.*

b. Luyện đọc đoạn theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm đôi.
- + Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 1 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ; Tốc độ đọc)

Bảng tiêu chí đánh giá

Họ và tên	Đọc đúng	Âm lượng	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc
-----------	----------	----------	----------------	------------

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.
- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.

- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.
- Giải nghĩa từ:
 - + *bão dông, ánh nắng, giọt sương mai, bão lũ ,...*
- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.
- GV nhận xét cách đọc.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS vận động theo nhạc bài hát: *Hạt gạo làng ta*

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

a. Trả lời câu hỏi

- HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr 32.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
 - + **Câu 1:** Hạt thóc được sinh ra trên cánh đồng.
 - + **Câu 2:** Tôi sống qua bão lũ
Tôi chịu nhiều thiên tai .
 - + **Câu 3:** Nó nuôi sống con người
 - + **Câu 4:** Học sinh nêu câu yêu thích và lí do.
- HS lắng nghe, đọc thầm.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

b. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.
- HS đọc thầm trong khoảng 3p
- Thi đua HS đọc đúng, đọc hay
- GV nhận xét

c. Luyện tập theo văn bản đọc

- HS đọc lần lượt 2 yêu cầu và hoàn thiện bài 1 vào VBTTV. GV kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Theo bài đọc, hạt thóc quý giá như thế nào với con người?

- GV gọi HS đọc yêu cầu .
- GV gọi HS đọc lại bài tập đọc.
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi .
- GV yêu cầu đại diện 1 - 3 nhóm trả lời
- + *Hạt thóc quý giá với con người ở chỗ nó nuôi sống con người.*
- GV nhận xét chữa bài.

Bài 2: Từ nào trong bài đọc cho thấy hạt thóc tự kể chuyện về mình?

- GV gọi HS đọc yêu cầu
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi .

- GV gọi 1-2 HS đại diện nhóm trả lời trước lớp
- + *Từ trong bài đọc cho thấy hạt thóc tự kể chuyện về mình là từ “tôi”.*
- GV nhận xét, chữa bài.

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

- HS nói cảm nghĩ của mình về nỗi vất vả của người nông dân khi làm ra hạt lúa.
- GV nhận xét giờ học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Thứ Ba, ngày 30 tháng 1 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 7: HẠT THÓC **VIẾT: CHỮ HOA T (Tiết 213)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết viết chữ hoa T cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- 100% HS viết đúng câu ứng dụng: *Tay làm hàm nhai tay quai miệng trễ.*
- HS biết giữ gìn sách vở sạch, đẹp.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng.
- + Mẫu chữ hoa T

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- HS khởi động theo bài hát *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- HS quan sát các mẫu chữ: in hoa, in thường, viết hoa, viết thường. HS tìm các mẫu chữ viết hoa
- GV nhận xét, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới (8 – 10’)

a. Hướng dẫn viết chữ hoa T

- HS quan sát mẫu chữ hoa T và nêu nhận xét về:
 - + Độ cao, độ rộng chữ hoa T
 - + Chữ hoa T gồm mấy nét?
- GV nhận xét.

- GV hướng dẫn HS viết trên bảng con. Vừa viết vừa nêu quy trình

- HS đồ chữ trên không

b. Hướng dẫn viết câu ứng dụng

- HS đọc câu ứng dụng cần viết.

- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, học sinh quan sát nhận xét:

+ Các chữ **T, h, g** cao mấy li?

+ Chữ **t** cao mấy li?

+ Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li?

+ Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào?

+ Khoảng cách giữa các chữ như thế nào?

* Lưu ý HS: Nét thắt ở giữa thân chữ **T** hoa các em viết nhỏ để có chữ **T** hoa đẹp.

- Giáo viên viết mẫu chữ **Tay** (cỡ vừa và nhỏ).

- Luyện viết bảng con chữ **Tay**

- GV quan sát, hỗ trợ HS viết

3. Hoạt động Luyện tập, Thực hành (13 - 15')

a. Viết vở Tập viết

- HS thực hiện luyện viết chữ hoa **T** và câu ứng dụng trong vở Tập viết.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

b. Soát lỗi, chữa bài.

- HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.

- GV nhận xét, chấm, chữa bài.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (6 – 8')

- HS trang trí, sáng tạo với chữ hoa **T**

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 7: HẠT THÓC

NÓI VÀ NGHE: SỰ TÍCH CÂY KHOAI LANG (Tiết 214)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- 100% HS nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa Sự tích cây khoai lang..

- 100% HS kể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh.

- HS có kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- 100% HS biết yêu quý cây cối, thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 - 5')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi giải câu đố.
- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.
- GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài mới.

2. Hoạt động khám phá, luyện tập (20 - 25')

a. Quan sát tranh nói về sự việc trong tranh

- GV cho HS quan sát từng tranh, nhận xét:
 - + Tranh vẽ cảnh ở đâu?
 - + Trong tranh có những ai?
 - + Mọi người đang làm gì?
- Theo em, các tranh muốn nói về các sự việc diễn ra trong thời gian nào?
- Gọi học sinh đọc câu hỏi bên dưới mỗi bức tranh.
- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi để đoán nội dung của từng tranh sau đó chia sẻ.
 - + Tranh 1 : Hai bà cháu đang đi đào củ mài để ăn.
 - + Tranh 2 : Nương lúa bị cháy, cậu bé buồn . nước mắt trào ra.
 - + Tranh 3 : Cậu bé đào được một củ rất kì lạ, nấu lên có mùi thơm nên mang về biếu bà.
 - + Tranh 4 : Cây lạ mọc lên khắp nơi, có củ màu tím đỏ.
- Nhận xét, động viên HS.

b. Nghe kể chuyện

- GV kể câu chuyện “Sự tích cây khoai lang” lần 1 kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh.

c. Nghe và kể lại từng đoạn của câu chuyện theo tranh.

- GV chỉ từng tranh và kể từng đoạn theo tranh. YC HS kể lại đoạn sau khi GV kể.
- GV kể lại lần 2 toàn bộ câu chuyện.
- HS kể từng đoạn trong nhóm đôi ; GV sửa cách diễn đạt cho HS.
- HS kể lại toàn bộ câu chuyện.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS chia sẻ với bạn bên cạnh những điều em đã học được từ câu chuyện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 14: ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT

(Tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Hệ thống được nội dung đã học về môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống.
- Biết trình bày ý kiến của mình trong nhóm và trước lớp.
- củng cố, khắc sâu kiến thức về môi trường sống của thực vật, động vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng, giấy A4

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS chơi trò chơi: “Con thỏ”
- GV phổ biến cách chơi, luật chơi.
- GV dẫn dắt vào bài

Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 – 15’)

- GV yêu cầu mỗi HS hoàn thành Phiếu học tập về chủ đề Thực vật và động vật theo sơ đồ Môi trường sống của Thực vật và động vật SGK trang 79.
- HS giới thiệu với các bạn trong nhóm về môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống theo sơ đồ SGK trang 79.
- HS khác lắng nghe và đặt thêm câu hỏi.
- Mỗi nhóm cử một HS giới thiệu về môi trường sống và phân loại thực vật, động vật theo môi trường sống theo sơ đồ SGK trang 79.
- Các HS khác nhận xét, góp ý.
- HS làm vào vbt câu 1 trang 41

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (9 – 10’)

*** Trò chơi “Tìm môi trường sống cho cây và con vật”**

GV chia lớp thành 4 nhóm và phổ biến cách chơi, luật chơi.

- Mỗi nhóm có 2 tờ giấy A4, trên mỗi tờ giấy ghi tên môi trường sống trên cạn, môi trường sống dưới nước trong 5 phút.
- GV yêu cầu HS ghi nhanh tên các cây, con vật vào tờ giấy ghi tên môi trường sống cho phù hợp.
- HS thảo luận theo nhóm, ghi đáp án vào giấy A4.
- GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.
- HS làm vào vbt câu 2 trang 49.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:

.....
.....
.....

TOÁN

BÀI 45: LUYỆN TẬP CHUNG

LUYỆN TẬP (Tiết 108)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- 100% HS giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- Phát triển năng lực tính toán, tư duy và lập luận toán học
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (2 – 3’)

- GV tổ chức cho học sinh hát bài hát “*Em là học sinh lớp 2*”.

Hoạt động Luyện tập, thực hành: GVHD HS làm các bài tập trang 27, 28 SGK và trong *Vở thực hành toán (25 – 28)*

Bài 1: SGK trang 27

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV hướng dẫn HS nêu tình huống trong hình rồi chọn phép nhân thích hợp.
- GV nêu:
 - + Mỗi đĩa có 3 quả táo. Tìm số quả táo ở 5 đĩa như vậy. Phép nhân thích hợp là phép nhân nào? ($3 \times 5 = 15$)
- Tương tự như vậy với các hình khác, yêu cầu HS làm bài cá nhân vào *Vở thực hành*.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

GV chốt: Phép nhân

Bài 2: (SGK trang 27) Tính nhẩm

- Gọi HS đọc YC bài.
- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Chuyên bút*” để tính nhẩm nhanh các phép tính.
- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào *Vở thực hành*.
- Nhận xét, tuyên dương.

GV chốt: Bảng nhân 2, nhân 5, bảng chia 2, chia 5.

Bài 3: (SGK trang 27)

- Gọi HS phân tích bài toán.
- + Mỗi ô có 5 viên sỏi. Hỏi 10 ô như vậy có tất cả bao nhiêu viên sỏi?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào vở ô li.

Bài giải:

Số viên sỏi ở mười ô là:

$$5 \times 10 = 50 \text{ (viên)}$$

Đáp số: 50 viên sỏi.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

GV chốt: Cách giải bài toán có lời văn

Bài 4: (SGK trang 28)

- Gọi HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS nêu cách thực hiện tính dãy tính.

- Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Vở thực hành.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động củng cố (3 – 5')

- GV tổ chức cho các tổ thi đọc thuộc Bảng nhân 2, chia 2, bảng nhân 5, chia 5.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TOÁN

BÀI 45: LUYỆN TẬP CHUNG LUYỆN TẬP (Tiết 109)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- 100% HS giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- HS có kỹ năng tính toán, tư duy và lập luận toán học

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 4')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Nhanh tay nhanh mắt*” lật các mảnh ghép để đoán xem vật phía sau mảnh ghép có dạng hình khối gì.
- + Cách chơi: Dưới mỗi mảnh ghép có các phép tính, HS lật từng mảnh ghép và trả lời kết quả phép tính.

3×5 5×2 $10 : 2$ $10 : 5$ 6×3

- GV nhận xét, tuyên dương.

2. Hoạt động Luyện tập, vận dụng (18 – 20')

HS làm bài tập 1, 2, 4 vào VTH; bài 3 trang 28 vào vở ô li. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Tính nhẩm

- HS đọc YC bài.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đua xe”.
- + Chia lớp làm 2 đội, nhiệm vụ của mỗi đội là nêu kết quả của phép tính. Đội nào nêu đúng sẽ về đích trước
- Nhận xét, tuyên dương HS.

$2 \times 1 = 2$	$6 : 2 = 3$	$2 \times 7 = 14$	$10 : 2 = 5$
$5 \times 1 = 5$	$15 : 5 = 3$	$5 \times 9 = 45$	$18 : 2 = 9$

$$35 : 5 = 7 \quad 5 \times 7 = 35 \quad 40 : 5 = 8 \quad 2 \times 6 = 12$$

Bài 2:

- HS đọc YC bài.
- GV hướng dẫn cho HS hiểu: Chuồng của mỗi con chim bồ câu có số là kết quả của phép tính ghi trên con chim bồ câu đó.
- Yêu cầu HS làm bài vào VTH
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.

$$25 : 5 = 5 \quad 2 \times 2 = 4 \quad 18 : 2 = 9 \quad 45 : 5 = 9 \dots\dots$$

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:

- HS đọc YC bài.
- Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?
- HS làm bài vào vở ô li.

Bài giải

Số bạn ở mỗi nhóm là:

$$35 : 5 = 7 \text{ (bạn)}$$

Đáp số: 7 bạn

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4:

- HS đọc YC bài.
- GV yêu cầu HS thực hiện tính trong trường hợp có hai dấu phép tính
- GV nêu:
 - + Ta viết số thích hợp vào chỗ nào?
 - + Tính theo hướng nào?
- Yêu cầu HS làm bài vào VTH

$$10 : 5 = 2 \quad 2 \times 1 = 2$$

$$5 \times 1 = 5 \quad 5 \times 8 = 40$$

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Củng cố (3 – 4')

- HS nhắc lại cách thực hiện dãy tính

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

TIẾNG VIỆT
BÀI 8: LŨY TRE
ĐỌC: LŨY TRE (Tiết 215 + 216)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS đọc đúng các từ khó, đọc rõ ràng bài thơ *Lũy tre* với tốc độ đọc phù hợp; biết nghỉ hơi sau mỗi dòng thơ
- 100% HS hiểu nội dung bài: Ca ngợi vẻ đẹp của cây tre và vẻ đẹp thiên nhiên làng quê.
- HS có tình yêu quê hương, đất nước, yêu quý thiên nhiên và làng quê Việt nam.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

1. Hoạt động Khởi động, kết nối (4 – 5')

- HS đọc bài Hạt thóc
- Nêu những khó khăn , gian truân của hạt thóc trong cuộc đời của nó .
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập (25 - 27')

a. Đọc văn bản.

- 1 HS đọc toàn bài trước lớp
- HS và GV nhận xét, đánh giá cách đọc, giọng đọc.
- GV đọc mẫu
- + Bài đọc chia thành mấy đoạn? Cách chia như thế nào?
- GV kết luận:
- + Bài đọc chia thành 4 khổ thơ. Mỗi lần xuống dòng là 1 khổ thơ.
- HS đọc nối tiếp từng khổ
- HS đọc đúng ngắt nghỉ:
Mỗi sớm mai thức dậy
Lũy tre xanh/ rì rào
Ngọn tre /cong gọng vó
Kéo mặt trời /lên cao.//
- GV nhận xét.

b. Luyện đọc đoạn theo nhóm kết hợp giải nghĩa từ

- HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4
- + Mỗi nhóm phân công đọc dựa vào bảng tiêu chí (1 bạn đọc, 3 bạn theo dõi, thảo luận và thống nhất nhận xét theo tiêu chí: Đọc đúng; Đọc to, rõ; Đọc ngắt, nghỉ đúng chỗ;

Tốc

độ đọc)

Bảng tiêu chí đánh giá

Họ và tên	Đọc đúng	Âm lượng	Ngắt nghỉ đúng	Tốc độ đọc
-----------	----------	----------	----------------	------------

- Lớp trưởng lên điều hành chia sẻ luyện đọc theo nhóm.
- Các nhóm thi đua đọc. Các nhóm khác theo dõi, đánh giá theo tiêu chí.
- GV nhận xét, đánh giá các nhóm đọc.
- GV đọc lại toàn bài.
- 2 – 3 HS đọc lại toàn bài. Khuyến khích HS đọc diễn cảm.
- GV nhận xét cách đọc.
- GV giải nghĩa từ:
+ *lũy tre, gọng vó, chuyển, nâng, bản thân, dân, ...*

c. Đọc toàn bài

- GV cho HS tự luyện đọc toàn bộ bài đọc.
- GV gọi 2 - 3 HS đọc toàn bộ bài.
- 1 HS đọc toàn bộ bài đọc.
- GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS đọc tiến bộ.

TIẾT 2

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- HS vận động theo nhạc bài hát: Vui đến trường

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (25 - 27')

a. Trả lời câu hỏi

HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.35.

- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr 18.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:

Câu 1: Lũy tre xanh rì rào

Ngọn tre cong gọng vó

Câu 2: Tre bản thân nhớ gió.

Câu 3: Chiều tối và đêm.

Câu 4. HS phát biểu tự do theo sở thích cá nhân.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

Bài 1: Em thích hình ảnh nào nhất trong bài thơ?

- HS đọc yêu cầu .

Mặt trời xuống núi ngủ

Tre nâng vầng trăng lên

Sao, sao treo đầy cành

Suốt đêm dài thấp sáng

=> Hình ảnh này thể hiện lũy tre luôn gắn liền với cuộc sống người thôn quê, qua đó còn biểu lộ đc suy nghĩ, tình cảm của con người (người viết , tác giả). Khiến cho thế giới loài vật (cây cối) trở nên gần gũi , thân thiết vs con người.

- GV nhận xét, tuyên dương

b. Luyện đọc lại.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

- HS đọc thầm trong khoảng 3p

- Thi đua HS đọc đúng, đọc hay

- GV nhận xét

c. Luyện tập theo văn bản đọc

HS đọc lần lượt 2 yêu cầu sgk/ tr.35 đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV

Bài 2: Viết các từ ngữ chỉ thời gian có trong bài thơ.

- GV gọi HS đọc yêu cầu

- GV gọi 1-2 HS chữa bài. Các HS khác làm bài vào vở BT.

+ *Những từ ngữ chỉ thời gian mà em biết: tối, ngày mai, hôm sau, ít lâu sau, chiều, ...*

- GV gọi HS nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương

Bài 3: Tìm và viết thêm những từ chỉ thời gian mà em biết:

- BT yêu cầu gì?

- HS thảo luận nhóm đôi.

- GV yêu cầu đại diện nhóm trả lời.

+ *Sớm mai, trưa, đêm, sáng.*

- GV gọi HS nhận xét.

- GV nhận xét, chữa bài.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- HS vẽ cảnh quê hương em.

- HS thực hành đặt câu.

- GV nhận xét giờ học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

Thứ Tư, ngày 31 tháng 1 năm 2024

TOÁN

Bài 45: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 110)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS thực hiện được phép tính liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.
- 100% HS tìm được số thích hợp trong phép nhân với 1, phép chia có thương bằng 1 dựa vào bảng nhân, bảng chia.
- HS giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân, phép chia đã học.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Fide Bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 5').

- GV cùng HS vận động theo bài hát: Trái đất này là của chúng mình
- GV dẫn dắt vào bài.

2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (20 - 25')

HS làm bài tập 1, 3 vào VTH; bài 2, 4 trang 29 vào vở ô li. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1:

- HS đọc YC bài.
- ? Muốn biết được các con ong đậu vào bông hoa nào ta làm như thế nào?
- + Tính kết quả của phép tính ghi trên từng con ong, rồi tìm ra bông hoa ghi số là kết quả của phép tính đó.
- GV yêu cầu HS làm bài vào VTH
- $5 \times 2 = 10$ $50 : 5 = 10$ $5 : 5 = 1$
- $2 \times 5 = 10$ $2 : 2 = 1$ $10 : 2 = 5$
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- + Bông hoa nào có nhiều con ong đậu vào nhất?

Bài 2:

- HS đọc YC bài.
- Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- a) $2 \times 1 = 2$ $5 \times 1 = 5$
- $5 : 5 = 1$ $2 : 2 = 1$
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:

- HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- + Ta viết số thích hợp vào chỗ nào?

+ Tính theo hướng nào?

- Yêu cầu HS làm bài vào VTH

$$4 : 2 = 2 \quad 2 \times 1 = 2 \quad 2 \times 6 = 12$$

$$50 : 5 = 10 \quad 10 : 2 = 5 \quad 5 \times 4 = 20$$

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 4:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

+ Để điền được dấu thích hợp ta cần phải làm gì?

- Yêu cầu HS làm bài vào vở ô li

a) $2 \times 3 > 4$

$$5 \times 6 = 30$$

b) $2 \times 4 = 16 : 2$

$$35 : 5 < 40 : 5$$

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Củng cố (3 – 4')

- HS vẽ, trang trí bảng chia 2, bảng chia 5 theo ý thích.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

TIẾNG VIỆT

BÀI 8: LŨY TRE

NGHE – VIẾT: LŨY TRE (Tiết 217)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- 100% HS làm đúng các bài tập chính tả phân biệt **uynh/uych, l/n, iê/iêc**

- 100% HS biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động, kết nối (4 - 5')

- HS tham gia trò chơi: “Đếm ngược”

+ GV đưa ra các âm, vần được sắp xếp không theo thứ tự nhất định: tr, ỹ, e, l

- HS nêu từ khóa: *Lũy tre*

+ GV hô bắt đầu và đếm ngược thời gian trong thời gian 30 giây (hoặc 60 giây), yêu cầu HS sắp xếp lại trật tự của từ khóa mới.

- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới: *Từ khóa mà các em vừa sắp xếp được cũng chính là tên của bài chính tả hôm nay...*

2. Hoạt động Khám phá (8 - 10')

- 2 - 3 HS đọc lại đoạn cần viết

- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả:

+ Đoạn văn gồm những dấu câu nào?

+ Đoạn văn có những chữ nào viết hoa?

+ Đoạn văn có chữ nào dễ viết sai?

- HS tìm những chữ dễ viết sai.

+ Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.

- GVHDHS cách trình bày.

3. Hoạt động luyện tập, thực hành (18 - 20')

a. Nghe - viết:

- GV đọc tên bài, đọc từng câu cho HS viết vào vở.

- GV đọc cho HS soát lỗi chính tả.

+ Lần 1: HS nghe và soát lỗi, dùng bút mực bổ sung các dấu thanh, dấu câu (nếu có).

+ Lần 2: HS đổi vở soát lỗi cho nhau, dùng bút chì gạch chân chữ viết sai (nếu có).

- GV nhận xét bài viết của HS.

b. Làm bài tập chính tả

- HS làm bài 4, 5 VBTTV. GV kết hợp chấm chữa bài.

Bài 4: Điền uynh hoặc uych vào chỗ trống:

- BT yêu cầu gì?

- HS làm bài cá nhân, 3 HS lần lượt chữa bài.

a. Các bạn chạy huỳnh huých trên sân bóng.

b. Nhà trường tổ chức họp phụ huynh vào Chủ nhật.

- GV nhận xét.

Bài 5: Chọn a hoặc b

- GV yêu cầu HS chọn câu a hoặc b hoàn thành vào VBT

- GV yêu cầu 3 HS chữa bài

- GV nhận xét, đánh giá.

4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)

- HS nêu lại yêu cầu nghe – viết

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT
BÀI 8: LŨY TRE
LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ THIÊN NHIÊN.
CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM (Tiết 218)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS tìm được và hiểu nghĩa một số từ về sự vật.
- 100% HS đặt được câu nêu đặc điểm..
- HS có vốn từ về thiên nhiên.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “ Tết đến rồi”
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (13 - 15') *Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.*

Bài 1: Tìm từ ngữ về sự vật, đặc điểm.

- GV gọi HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, nêu:
 - + Tên các sự vật.
 - + Các đặc điểm.
- 1 - 2 HS đọc.
- 1 - 2 HS trả lời.
- 3 - 4 HS nêu.
 - + Tên sự vật: bầu trời, ngôi sao, nương lúa, dòng sông, lũy tre.
 - + Các đặc điểm: xanh, vàng óng. Lấp lánh, trong xanh.
- HS thực hiện làm bài cá nhân- YC HS làm bài vào VBT/ tr 19
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV chữa bài, nhận xét.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài.

Bài 2:

- Gọi HS đọc YC.

- Bài YC làm gì?
- Gọi HS đọc các từ ngữ chỉ sự vật với các từ ngữ chỉ đặc điểm.
- GV tổ chức HS ghép các từ ngữ chỉ sự vật với các từ ngữ chỉ đặc điểm vừa tìm được để tạo câu.
- YC làm vào VBT tr19.
- Nhận xét, khen ngợi HS.

Bài 3:

- Gọi HS đọc YC bài 3.
- HDHS đặt câu theo mẫu ở bài 2
- Cho HS hỏi đáp trong nhóm đôi
- Gọi 2 – 3 nhóm lên trình bày..
- Nhận xét, tuyên dương HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- Vẽ tranh về quên hương em.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

TỔ CHỨC HỘI CHỢ XUÂN

Thứ Năm, ngày 01 tháng 2 năm 2023

TIẾNG VIỆT

BÀI 8: LŨY TRE

LUYỆN VIẾT ĐOẠN: VIẾT ĐOẠN VĂN KỂ LẠI SỰ VIỆC

ĐÃ ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA.

ĐỌC MỞ RỘNG (Tiết 219 + 220)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS viết được 3 – 5 câu kể về một sự việc đã được chứng kiến hoặc tham gia.
- 100% HS biết tự tìm đọc, chia sẻ với bạn một câu chuyện .
- HS có kĩ năng đặt câu, miêu tả.
- HS biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua câu chuyện

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (3 - 5')

- HS chơi trò chơi “*Ghép ô chữ*”. (Khoanh vào tên gọi các loại cây có trong ô chữ).
- HS tìm ô từ khóa: cây lúa
- GV tổng kết trò chơi.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (25 - 28')

a) Luyện viết đoạn văn.

Bài 1:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, hỏi:
 - + Mọi người đang ở đâu?
 - + Mọi người đang làm gì?
- HDHS đọc đoạnv ăn tham khảo và nói về mọi người đang làm việc trong tranh.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2:

- GV gọi HS đọc YC bài.
- YC HS quan sát tranh, hỏi:
 - + Em đã được chứng kiến/tham gia câu chuyện ở đâu?
 - + Có những ai khi đó?
 - + Mọi người đã nói và làm gì ?
 - + Em cảm thấy thế nào ?
- Gọi một số HS trả lời.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV gọi HS lên thực hiện.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV YC HS luyện kể trong nhóm đôi .
- Mời một số HS lên kể..

b) Viết 3 - 5 câu kể lại sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia.

- HS nêu yêu cầu của bài.
- GV cho HS đọc phần gợi ý trong SHS.
- 2, 3 HS đọc phần gợi ý. Cả lớp đọc thầm.
- HS viết bài vào vở. (HS có thể viết nhiều hơn 3 - 5 câu tùy theo khả năng)
- GV mời 3 - 4 HS đọc bài viết.
 - + 3 - 4 HS đọc bài viết. Cả lớp theo dõi, nhận xét, phân tích cái hay chỉ ra lỗi sai trong bài của bạn (nếu có).

- GV sửa lỗi sai cho HS, nếu có.
- GV thu vở, đánh giá bài làm của HS.

c) Đọc mở rộng (13 – 15')

- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.
- Tổ chức cho HS đọc một bài thơ, câu chuyện.
- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.
- Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.
- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7')

- HS đặt tên khác cho bài đọc mình vừa đọc được
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Thứ Sáu, ngày 02 tháng 2 năm 2024

TOÁN

BÀI 45: LUYỆN TẬP CHUNG (Tiết 111)

DỰ ÁN HỌC TẬP STEM: LÀM DỤNG CỤ "MÁY NHÂN", "MÁY CHIA".

Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học		
Môn học		Yêu cầu cần đạt
Môn học chủ đạo	Toán	– Vận dụng được bảng nhân 2, bảng chia 2 trong thực hành tính.
Môn học tích hợp	HOGD STEM Mĩ thuật	– Thực hành sáng tạo sản phẩm đồ dùng học tập. – Thực hiện được các bước trong thực hành tạo ra sản phẩm. – Trưng bày, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm. – Biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm và bảo quản đồ dùng học tập.

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS vận dụng được bảng nhân 2, bảng chia 2 trong thực hành tính.
- HS biết thực hành sáng tạo sản phẩm đồ dùng học tập.
- HS biết chia sẻ ý định sử dụng sản phẩm và bảo quản đồ dùng học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: + Fide bài giảng

- + 10 thẻ phép tính trong bảng nhân 2 (hoặc bảng chia 2)
- + 10 thẻ số kết quả của bảng nhân 2 (hoặc bảng chia 2)
- HS: + 2 giấy bìa cứng, giấy thủ công, đĩa giấy
- + Kéo Thước kẻ, Bút viết, bút sáp, Ốc vít

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (5 - 7).

Trò chơi “Ghép thẻ”

- GV giới thiệu luật chơi.
- GV cho HS hoạt động theo cặp: một HS nêu phép tính trong bảng nhân 2 hoặc bảng chia 2. HS còn lại tìm thẻ số, thẻ phép tính để ghép thành phép tính hoàn thiện rồi đọc phép tính đó.
- Nêu phép tính đúng thì đổi vai thực hiện.
- GV nêu vấn đề: Làm thế nào để tìm được kết quả phép tính trong bảng nhân 2, bảng chia 2 cho nhanh?

Chúng ta hãy cùng nhau làm phương tiện hỗ trợ thực hiện nhân nhẩm, chia nhẩm và giúp cho việc ghi nhớ phép tính trong bảng nhân 2, bảng chia 2 được dễ dàng nhé.

- GV phát phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thiện.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Tô màu vào ô có kết quả đúng

$$2 \times 3 = 2 \times 5 =$$

$$2 \times 4 = 2 \times 6 =$$

- GV nhận xét và tuyên dương HS.

2. Hoạt động Khám phá (20 – 25')

** Hoàn thành bảng nhân 2, bảng chia 2*

- GV chia lớp thành 4 nhóm

a) Lập bảng nhân 2

- HS thực hiện phép tính trong bảng nhân 2.
- HS lên chia sẻ kết quả hoàn thành bảng nhân 2
- GV chiếu đáp án kết quả bảng nhân 2.

b) Lập bảng chia 2

- HS thảo luận nhóm thống nhất các kết quả trong bảng chia 2.
- Đại diện một vài nhóm lên nêu kết quả bảng chia 2

$$2:2=1, 4:2=2, 6:2=3, 8:2=4$$

$$10:2=5, 12:2=6, 14:2=7,$$

$$16:2=8, 18:2=9, 20:2=10$$

GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

GV phát phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thiện.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

6 7 8 9 1

0

11

5 8 6 11 12 14

Em hãy trả lời các câu hỏi dưới đây:

Em thực hiện phép tính nhân 2 như thế nào?

.....

Em thực hiện phép tính chia 2 như thế nào?

.....

Em sử dụng công cụ gì để thực hiện phép tính?

.....

Em muốn có công cụ hỗ trợ thực hiện phép tính tốt hơn không?

.....

+ Em thực hiện phép tính nhân 2 như thế nào? *Em nhắm theo bảng nhân 2.*

+ Em thực hiện phép tính chia 2 như thế nào? *Em dùng thẻ để đếm kết quả.*

+ Em sử dụng công cụ gì để thực hiện phép tính? *Em dùng bảng nhân, chia.*

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của HS trong tiết học.

*** Nghỉ giữa tiết 1 và tiết 2**

- HS và GV vận động theo bài hát: *Toca toca*

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (20 - 25')

*** Đề xuất ý tưởng và cách làm máy nhân, máy chia.**

a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm máy nhân, máy chia theo tiêu chí:

– GV chia lớp thành 5 nhóm

– GV tổ chức cho HS thảo luận và chia sẻ về ý tưởng làm máy nhân, máy chia theo các tiêu chí:

+ Thể hiện đủ các phép tính trong bảng nhân 2, bảng chia 2 và cho kết quả chính xác.

+ Dễ sử dụng, đảm bảo tính thẩm mỹ và chắc chắn.

– GV đặt câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS trả lời:

+ Em dùng vật liệu gì để làm máy nhân, máy chia?

+ Em có cách gì để chia hình tròn thành 10 phần bằng nhau?

+ Em thấy sản phẩm làm theo cách của em/ nhóm em có chắc chắn không? Có sử dụng được nhiều lần không?

+ Hãy suy nghĩ để hoàn thiện hơn ý tưởng của mình để đáp ứng tiêu chí tốt hơn.

- Đại diện nhóm chia sẻ.

+ Nhóm em sử dụng giấy bìa màu để làm và mỗi hình tròn dùng 1 loại giấy màu khác nhau.

+ Em đặt tờ giấy đã chia sẵn 10 phần bằng nhau lên giấy bìa màu và in theo.

+ Nhóm em sử dụng giấy bìa màu nên khá chắc chắn và khi sử dụng chúng em sẽ giữ gìn để dùng được nhiều lần.

- GV yêu cầu các nhóm nhận xét góp ý cho nhóm bạn để nhóm bạn hoàn thiện ý tưởng.

b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm máy nhân, máy chia

GV yêu cầu các nhóm thảo luận nhóm để:

- Lựa chọn ý tưởng làm sản phẩm, đề xuất các giải pháp theo ý tưởng.
- GV gợi ý các giải pháp làm cho từng bộ phận của máy nhân, máy chia.
- Cấu tạo của máy nhân, máy chia gồm: 2 hình tròn (có thể lấy từ đĩa giấy hoặc tạo ra hình tròn từ giấy thủ công), 1 ốc vít để tạo trục quay hoặc tự làm trục quay bằng giấy
- GV giao phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thiện.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Cùng vẽ ý tưởng của nhóm

1. Vật liệu sử dụng?

.....

2. Hình dạng của máy?

.....

3. Em làm thế nào để chia hình tròn thành 10 phần bằng nhau?

.....

.....

4. Mô tả ngắn gọn các bước làm máy nhân, chia.

.....

*** Làm máy nhân, máy chia**

– GV yêu cầu HS đọc mục 4 trang 35 sách giáo khoa và cho biết sách gợi ý chúng ta làm

máy nhân, máy chia như thế nào?

– Chúng ta cần chuẩn bị gì?

– Chúng ta tiến hành mấy bước ?

– Em hãy nêu các bước?

+ Chúng ta cần chuẩn bị đĩa giấy hình tròn, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, kéo, keo dán,

thước kẻ,...

– Chúng ta tiến hành 4 bước

+ + Bước 1: Tạo hai hình tròn, chia một hình tròn thành 10 phần.

+ Bước 2: Viết số và phép tính lên vị trí thích hợp trên hình tròn vừa chia.

+ Bước 3: Tạo một cửa sổ trên hình tròn còn lại sao cho có thể đọc được kết quả phép tính.

- + Bước 4: Tạo trục quay và hoàn thiện máy nhân, máy chia
- GV theo dõi việc làm sản phẩm của cả lớp và hỗ trợ khi cần.
- GV nhắc HS làm xong sản phẩm các em tự kiểm tra sản phẩm theo tiêu chí để hoàn thiện tốt nhất.

*** Sử dụng sản phẩm**

a) Trưng bày sản phẩm

- GV tổ chức cho các nhóm, các cá nhân trưng bày sản phẩm. Việc trưng bày tùy thuộc vào không gian lớp học, có thể chỉ là bày ra đầu bàn, hoặc trên 1 – 2 chiếc bàn cô giáo kê

phía trên. Sau đó cho HS thời gian để quan sát.

- GV gọi một số HS giới thiệu sản phẩm của nhóm mình. Phần giới thiệu cần nêu:

+ Cách lựa chọn vật liệu khi làm sản phẩm.

+ Giới thiệu về cấu tạo của sản phẩm.

+ Quy trình làm sản phẩm.

+ Cách sử dụng, minh họa qua ví dụ.

+ Lưu ý khi làm sản phẩm máy nhân, máy chia

- GV mời HS khác nhận xét góp ý hoặc nêu câu hỏi cho nhóm bạn.

- GV yêu cầu các nhóm HS bày tỏ cảm xúc hoặc lời bình khi xem sản phẩm, hay nghe giới thiệu về sản phẩm và tổ chức cho HS sử dụng sản phẩm.

b) Sử dụng sản phẩm

GV hướng dẫn HS kiểm tra lại tính chính xác của sản phẩm bằng cách sử dụng máy nhân,

máy chia để tìm kết quả các phép tính trong bảng nhân 2, bảng chia 2.

GV mời HS lên bảng sử dụng máy nhân để tìm kết quả các phép tính.

$2 \times 3 = 6$, $2 \times 4 = 8$, $2 \times 5 = 10$, $2 \times 6 = 12$, $2 \times 7 = 14$, $2 \times 8 = 16$

GV mời 2 HS lên bảng: Một HS nêu 3 phép tính trong bảng nhân 2, (hoặc bảng chia 2) rồi để bạn sử dụng máy nhân hoặc máy chia để tìm kết quả. Sau đó đổi vai thực hiện.

GV tổ chức cho HS tự đánh giá sản phẩm của mình bằng cách tô khuôn mặt cảm xúc phù

hợp

c) Tổng kết bài học

– GV nhắc HS chưa hoàn thành các phiếu bài tập, sản phẩm hoàn thiện nốt.

– GV đề nghị HS sử dụng sản phẩm thực hành học toán.

– GV khen ngợi các nhóm tích cực tham gia hoạt động và động viên các nhóm chưa làm

tốt để lần sau cố gắng.

4. Hoạt động Củng cố (8 - 10')

- HS trang trí bảng nhân 2

- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....

TIẾNG VIỆT CÙNG CÔ

LUYỆN TỪ VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ THIÊN NHIÊN. CÂU NÊU ĐẶC ĐIỂM (Tiết 37)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tìm được và hiểu nghĩa một số từ chỉ sự vật về thiên nhiên
- Đặt được câu nêu đặc điểm.
- Phát triển vốn từ về thiên nhiên.
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu đặc điểm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động khởi động (2 - 3')

- Tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “ Tia nắng, hạt mưa”

Hoạt động Luyện tập, thực hành (18 - 20')

Bài 1: Viết từ ngữ chỉ đặc điểm phù hợp với mỗi sự vật sau:

- ngôi sao:

- bầu trời:

- cánh đồng:

- HS nêu YC bài.

- GV HD HS làm bài.

- HS thảo luận nhóm 4, tìm các từ ngữ chỉ đặc điểm của các sự vật và hoàn thành bài vào vở Thực hành Tiếng Việt.

- GV hỗ trợ các nhóm HS gặp khó khăn.

- GV chữa bài, nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Điền r, d hoặc gi vào chỗ chấm và tìm các từ ngữ chỉ sự vật

a. Ao trường đang nở hoa sen
Bờ tre vẫn chúế mèn vuốt.....âu

b. Chiều hè tung cánh bay
Nghiêng mình theo cơn gió
Bé.... ỡ chặt đầu.....ây
Buông tay bay đi mất.



- HS nêu YC bài.
- HS làm bài cá nhân và nêu kết quả.
- GV nhận xét, kết luận.
- *Các từ chỉ sự vật: ao, hoa sen, bờ tre, chú ế mèn, râu, cánh, gió, ...*

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (10 - 12')

Bài 3: Viết câu nêu đặc điểm của mỗi người, mỗi vật trong hình:



-
- HS nêu YC bài.
 - HDHS đặt câu theo nội dung trong bức tranh.
 - 2 – 3 HS đọc câu của mình.
- Ví dụ: Ngọn núi cao vút.*
- Nhận xét, tuyên dương HS.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....
.....
.....

ĐẠO ĐỨC

BÀI 10: KIỂM CHẾ CẢM XÚC TIÊU CỰC (Tiết 21, 22)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 98 – 100% HS nêu được cách kiểm chế cảm xúc tiêu cực.
- 98 – 100% HS thực hiện được việc kiểm chế cảm xúc tiêu cực phù hợp.
- Rèn năng lực điều chỉnh hành vi, phát triển bản thân.
- Hình thành kỹ năng nhận thức, quản lý bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- GV kể câu chuyện “Hạt mầm nhút nhát”
- Em thích hạt mầm nào? Vì sao?
- Nhận xét, dẫn dắt vào bài.

Hoạt động Khám phá (24 – 25’)

***Tìm hiểu ý nghĩa của việc kiểm chế cảm xúc tiêu cực.**

- GV YC HS thảo luận nhóm đôi.
- Đọc tình huống 1 trong SGK, thảo luận với bạn để nhận xét về cách vượt qua sự lo lắng, sợ hãi của Hoa.
- Mời đại diện nhóm chia sẻ câu chuyện.
- GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn bên cạnh về những tình huống làm em lo lắng, sợ hãi và cách em vượt qua sự lo lắng, sợ hãi đó.
- GV kết luận: Cách kiểm chế cảm xúc tiêu cực:
 - + Hít thở sâu để giữ bình tĩnh.
 - + Phân tích nỗi sợ và xác định những lo lắng đó là gì.
 - + Dũng cảm đối diện với nỗi sợ đó
 - + Tâm sự với bạn bè, người thân.

- GV tiếp tục yêu cầu HS làm việc cặp đôi, đọc tình huống 2 trong SGK, thảo luận với bạn để trả lời câu hỏi:

+ Bạn nào đã kiềm chế được cảm xúc tiêu cực? kiềm chế bằng cách nào?

+ Việc kiềm chế cảm xúc tiêu cực đã đem lại điều gì cho bạn?

- GV kết luận: Biết kiềm chế cảm xúc tiêu cực sẽ giúp ta suy nghĩ rõ ràng và sáng tạo, dễ dàng thành công trong cuộc sống.

*** Tìm hiểu cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực**

- HS làm việc cá nhân, đọc các cách kiềm chế cảm xúc trong sách và trả lời câu hỏi:

+ Em đã từng áp dụng cách nào để kiềm chế cảm xúc tiêu cực ? Sau đó em cảm thấy như thế nào?

+ Em còn biết cách kiềm chế cảm xúc tiêu cực nào khác?

- GV nhận xét, tuyên dương.

TIẾT 2

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- GV cùng HS vận động theo bài hát: *Mùa xuân ơi*

Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 – 25’)

- GV yêu cầu HS đọc hai tình huống và cách ứng xử trong SGK trang 48 để lựa chọn cách ứng xử mà em đồng tình

- HS thảo luận nhóm đôi

+ Vì sao em đồng tình với cách ứng xử đó? Em còn cách ứng xử nào khác không?

- GV mời 2 – 3 nhóm trình bày

- HS nhóm khác nhận xét

- GV chốt câu trả lời.

- Nhận xét, tuyên dương.

Đóng vai xử lý tình huống

- HS thảo luận nhóm 4

- Chọn một tình huống trong SGK trang 49 để đưa ra cách xử lý tình huống và phân công đóng vai trong nhóm.

- GV tổ chức cho HS chia sẻ và đóng vai.

- HS các nhóm đóng vai xử lí tình huống
- HS nhóm khác nhận xét
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

- Em hãy chia sẻ về những lần mình đã gặp cảm xúc tiêu cực và em đã kiềm chế cảm xúc tiêu cực đó bằng cách nào?
- HS chia sẻ.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG **CHỦ ĐỀ 6: NHÀ SỬ HỌC LÊ VĂN HƯU (Tiết 9)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết được tên, tuổi, quê quán, sự nghiệp của Lê Văn Hưu.
- HS thích tìm hiểu lịch sử địa phương.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, Phiếu học tập

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV cùng HS vận động theo bài hát: *Sắp đến tết rồi*
- GV dẫn dắt giới thiệu bài.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành (23 – 25’)

HS thảo luận, hoàn thành Phiếu học tập, sau đó báo cáo KQ

PHIẾU THẢO LUẬN

Bài tập 1: Hình ảnh sau nói đến sự việc nào của cuộc đời Lê Văn Hưu?

Bài tập 2: Theo em đóng góp lớn nhất của Lê Văn Hưu cho quê hương, đất nước?

Bài tập 3: Trong Đại việt sử kí....?

- GV nhận xét, tuyên dương

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 – 5’)

- HS chia sẻ nếu được về thăm quê hương Lê Văn Hưu em sẽ làm gì?
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 14: ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (Tiết 44)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- 100% HS biết thể hiện ý thức bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.
- 100% HS biết xử lý đúng tình huống trong cuộc sống về việc bảo vệ môi trường sống của thực vật, động vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV : File bài giảng, phiếu quan sát

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU ;

Hoạt động Khởi động (4 – 5’)

- HS chơi trò chơi Ai thông minh hơn học sinh lớp 2
- HS thi kể các loài cây sống trên cạn, sống dưới nước, loài cây vừa sống trên cạn vừa sống dưới nước trong vòng 2 phút
- GV nhận xét, tuyên dương
- GV dẫn dắt vào bài

Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 – 18’)

GV chia lớp thành 4 nhóm

- GV yêu cầu HS:

+ Nhóm 1, 2: Từng cá nhân quan sát Hình 1 SGK trang 80, nhóm thảo luận tìm cách xử lý tình huống và đóng vai thể hiện cách xử lý. Tình huống 1: Một bạn HS trên đường đi học về gặp một bác đang vứt rác xuống ao, nếu là bạn trong hình thì em nên làm gì?

+ Nhóm 3, 4: Từng cá nhân quan sát Hình 2 SGK trang 80, nhóm thảo luận tìm cách xử lý và đóng vai thể hiện cách xử lý. Tình huống 2: Bố hỏi mẹ và con gái: “Mình có nên phun thuốc diệt cỏ không nhỉ?”. Nếu là bạn gái trong hình, em sẽ trả lời thế nào?

- GV mời các nhóm lên bảng đóng vai thể hiện cách xử lý tình huống.
- HS trình bày:

+ Nhóm 1,2 - Tình huống 1: em sẽ khuyên bác không nên vứt rác bừa bãi như vậy, nên vứt đúng nơi quy định. Vì như vứt bừa bãi sẽ gây ô nhiễm môi trường sống xung quanh, ảnh hưởng sức khỏe mọi người.

+ Nhóm 3,4 - Tình huống 2: em sẽ góp ý với bố mẹ không nên phun thuốc diệt cỏ. Vì như vậy sẽ rất độc hại đồng thời làm ô nhiễm môi trường xung quanh đặc biệt là môi trường đất.

- HS nhóm khác nhận xét

- GV nhận xét, hoàn thiện cách xử lý tình huống của từng nhóm, tuyên dương

Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (10 – 13’)

- GV cho HS xem video cảnh HS xả rác bừa bãi phá hoại cây trồng

+ Việc làm đó có nên làm không ?

- Nhắc nhở các em phải biết bảo vệ tài nguyên môi trường, để bảo vệ ngôi nhà cho các loại thực vật và động vật

* Sinh hoạt lớp:

- a. Nhận xét tuần 21

- GV yêu cầu các tổ trưởng báo cáo tình hình của tổ mình.:

+ Đi học chuyên cần:

+ Tác phong, đồng phục .

+ Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập

+ Vệ sinh.

+ GV nhận xét qua tuần học qua:

* Tuyên dương:

- GV tuyên dương cá nhân có thành tích thực hiện tốt nề nếp của lớp.

- GV tặng Thư khen, quà.

* Nhắc nhở:

- GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.

- Bình bầu 2 bạn có thành tích Xuất sắc của tuần.

b. Phương hướng tuần 22

- Phát huy nề nếp tốt đã đạt được, khắc phục những hạn chế: đi học muộn, ăn sáng muộn, xếp hàng tập múa hát sân trường

- Chăm sóc “Bồn cây em chăm”.

- Tiếp tục cuộc thi viết chữ đẹp, thử thách luyện đọc tuần 22

- Thực hiện phân loại rác tái chế

- HS viết cam kết không vi phạm các quy định ngày Tết.

- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

Ban giám hiệu ký duyệt



Ký bởi: Doãn Thị Cúc
Thời gian ký: 29/01/2024
14:41:31

Doãn Thị Cúc

Khối trưởng



Vũ Phương Thủy

Giáo viên



Vũ Phương Thủy